TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/HS-PT
Ngày: 01-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Thanh Chín.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thanh Thái và ông Đặng Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Huy - Là Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 31/2018/TLPT-HS ngày 12 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo Trần T T và Trần T C do có kháng cáo của các bị cáo Trần T T và Trần T C, kháng cáo của bị hại Trần Văn TR, kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị H và anh Trần B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bình Thuận.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

1. Trần T T (Sơn) - sinh năm 1989 tại tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Khu phố 10, phường Bình Tân, thị xã G, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: lao động biển; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T D và bà Nguyễn Thị H; vợ là chị Nguyễn Thị Hồng H có 01 người con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 27/9/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm, tuyên phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/4/2007) về tội "Cố ý gây thương tích" tại bản án hình sự phúc thẩm số 105/2007/HSPT, bị cáo đã chấp hành xong bản án nên được xóa án tích; có mặt.

2. Trần T C - sinh năm 1985, tại Bình Thuận; nơi cư trú Khu phố 10, phường Bình Tân, thị xã G, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: lao động biển; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T D và bà Nguyễn Thị H; vợ là chị Nguyễn Thị B có 04

người con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 27/9/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm, tuyên phạt 36 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" tại bản án hình sự phúc thẩm số 105/2007/HSPT, bị cáo đã chấp hành xong bản án nên được xóa án tích; có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Luật sư Huỳnh Thị NG- Văn phòng luật sư NG, Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Trần Văn TR - sinh năm 1983, nơi cư trú: Khu phố 10, phường Bình Tân, thị xã G, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Luật sư Lê Văn K - Văn phòng luật sư Công Lý, Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Trần B - sinh năm 1987, có mặt.

+ Ông Trần L1 - sinh năm 1990, có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị H (Nga) - sinh năm 1962, có mặt.

+ Bà Trần Thị P H - sinh năm 1991, có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị M - sinh năm 1969, có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị NH (Sáu) - sinh năm 1957, có mặt.

+ Bà Trần T H - sinh năm 1990, có mặt.

+ Bà Trần Thị B - sinh năm 1993, có mặt.

+ Bà Nguyễn Phi L (Lủng) - sinh ngày 20/6/1999, vắng mặt.

+ Ông Trần Văn U (Đen) - sinh năm 1997, có mặt.

Cùng cư trú: Khu phố 10, phường Bình Tân, thị xã G, tỉnh Bình Thuận.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Lâm T Hà (Hà Sâu) - sinh năm 1974; cư trú tại Khu phố 4, phường Phước Hội, thị xã G, tỉnh Bình Thuận, vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị M (Tý) - sinh năm 1966, có mặt.

+ Bà Lê Thị Thúy NG - sinh năm 1984, vắng mặt.

+ Bà Bùi Thị C - sinh năm 1951, có mặt.

+ Ông Phạm Văn T (Hải) - sinh năm 1980, có mặt.

+ Ông Trần Văn V - sinh năm 1963, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Hoàng S - sinh năm 1986, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Phi Q - sinh năm 1998, có mặt.

+ Bà Trần Thị L (Hường) - sinh năm 1968, có mặt.

+ Ông Trần T Dg - sinh năm 1965, vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Bích C - sinh năm 1987, có mặt.

Cùng cư trú: Khu phố 10, phường Bình Tân, thị xã G, tỉnh Bình Thuận.

+ Bà Nguyễn Thị Thu T - sinh năm 1982; hiện đang chấp hành án tại khu sản xuất K2, Trại giam Thủ Đức - Bộ Công an, vắng mặt.

+ Bà Trần Thị B - sinh năm 1977, nơi cư trú: Khu phố 1, phường Tân An, thị xã G, tỉnh Bình Thuận, vắng mặt.

+ Bà Võ Thị H (bà Hai) - sinh năm 1956, nơi cư trú thôn Phước Thọ, xã Tân Phước, thị xã G, tỉnh Bình Thuận, có mặt.

- *Người giám định:* Ông Nguyễn A- Bác sỹ, giám định viên. Nơi công tác: Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Bình Thuận, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 08/9/2015, bà Nguyễn Thị H trên đường đi chợ, có qua chỗ bà Nguyễn Thị NH bán đồ ăn sáng thì hai người xảy ra cự cãi vì trước đó hai bên gia đình đã mâu thuẫn từ lâu nhưng không hòa giải được. Sau đó, con gái bà NH là chị Trần T H, chị Trần Thị B, cháu ngoại bà NH là chị Nguyễn Phi L cùng với chị Trần Thị P H là con gái, bà Nguyễn Thị M là em gái bà H cũng tham gia cãi nhau, xô xát. Hai bên dùng tay cào cấu, đánh nhau, tại đường hẻm phía trước nhà anh Phạm Văn T thuộc khu phố 10, phường Bình Tân, thị xã G, mặc dù được bà Bùi Thị C và một số người phụ nữ khác can ngăn nhưng xô xát vẫn không chấm dứt.

Sự việc đánh nhau giữa những người phụ nữ xảy ra được một lúc thì anh Trần Văn TR là con trai bà NH cầm theo 01 khúc cây chạy đến (không xác định được đặc điểm khúc cây) nhưng khi nghe có người nói "Chuyện của phụ nữ, đàn ông không nên can thiệp vào" thì anh TR vứt khúc cây xuống đất. Sau đó, bị cáo Trần T T chạy đến thấy mẹ và em gái bị đánh và cũng nhìn thấy anh TR ở đó nên đã dùng chiếc ly thủy tinh của nhà anh Tèo ném trúng vào vùng trán cung mày phải của anh TR. Khi anh TR vừa quay lại thì gặp bị cáo Trần T C chạy đến, thì hai người vật nhau qua lại, anh TR có cầm cục gạch ở dưới đất đập vào cánh tay bị cáo C gây trầy xước, bị cáo C cũng cầm được cục gạch dưới đất đánh lại anh TR và có trúng vào người anh TR nhưng không rõ trúng vào đâu, giằng co một lúc thì anh TR bỏ chạy theo đường hẻm ra phía bờ sông. Ngay lập tức, các bị cáo T và C đuổi theo, khi anh TR chạy đến phía sau nhà chị Trần Thị T cũng thuộc khu phố 10, phường Bình Tân, thị xã G, thì bị cáo C chạy vượt qua bị cáo T rồi ôm anh TR lại và tại đây, các bị cáo C và T đã dùng ly và chai thủy tinh đánh liên tiếp vào người anh TR cho đến khi anh TR bị ngất xỉu thì bị cáo C kéo anh TR ra đống cát gần bờ sông Dinh để anh TR nằm tại

đây rồi bỏ đi. Sau khi bị đánh gây thương tích, anh TR được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viên đa kH Bình Thuận, đến ngày 14/9/2015 thì xuất viện.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 408/2015/TgT ngày 25/9/2015 của TR tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Bình Thuận thì kết luận thương tích của anh Trần Văn TR như sau:

- Vết thương phần mềm vùng trán đỉnh phải đã điều trị, hiện sẹo chưa ổn định (3 x 0,3)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 2%.

- 2 vết thương phần mềm vùng trán, thái dương bên trái đã điều trị, hiện sẹo chưa ổn định (0,8 x 0,l)cm và (0,6 x 0,l)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1% + 1%.

=> Các vết thương trên do vật có cạnh tác động từ trên xuống.

- Vết thương phức tạp vùng trán cung mày phải đã điều trị hiện sẹo chưa ổn đinh (5 x 0,3)cm ảnh hưởng thẩm mỹ. Do vật có cạnh tác động từ trước ra sau. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 6%.

- Vết thương phần mềm vùng sau vai phải đã điều trị hiện sẹo chưa ổn định (5 x 0,2)cm. Do vật có cạnh tác động từ trước ra sau. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 3%.

- Vỡ thành trước xoang hàm trái đã điều trị hiện chưa ổn định. Do vật tầy tác động từ trước ra sau. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 11%.

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22%.

3. Kết luận khác: Không.

Theo lời trình bày của bị cáo Trần T T thì bị cáo thừa nhận có dùng ly thủy tinh ném trúng vùng đầu mặt, có dùng chai thủy tinh còn nguyên vẹn đánh trúng vào đầu của bị hại TR nhưng bị cáo không có rượt đuổi đánh bị hại TR; Bị cáo không bị ai xúi giục, kích động để gây thương tích cho bị hại TR và bị cáo không thấy ai khác gây thương tích cho bị hại TR.

Theo lời trình bày của bị cáo Trần T C thì bị cáo thừa nhận có ôm vật lộn, giằng co, đánh bằng tay với bị hại TR và khi bị hại TR cầm cục gạch bể đánh bị cáo thì bị cáo có chụp được cục gạch trên tay bị hại TR rồi giằng co xô đẩy qua lại, bị cáo không thừa nhận mình gây thương tích cho bị hại TR, không có rượt đuổi đánh, lôi kéo bị hại TR ra động cát và bị cáo không bị ai xúi giục, kích động để gây thương tích cho bị hại TR.

Theo lời trình bày của anh Trần Văn TR thì sau khi anh bỏ chạy thì bị các bị cáo T, C đuổi đánh, sau đó có anh Bình, anh Luận đến và cùng gây thương tích cho anh, cụ thể:

- 02 vết thương vùng trán trái, 01 vết thương vùng hàm trái và 01 vết thương vùng lưng phải do Sơn (T) dùng vỏ chai thủy tinh gây ra.

- Vết thương vùng trán đỉnh phải do Bình dùng vỏ chai thủy tinh gây ra.

- Thương tích vùng cung mày phải là do C giật vỏ chai trên tay của Luận đâm 01 nhát.

- Luận dùng chân đá túi bụi vào vùng ngực.

Theo lời trình bày trong quá trình điều tra của người làm chứng chị Nguyễn Thị Thu Thắm thì trước đây chị là con dâu của bà NH, sau đó chồng chị chết vì tai nạn nên hiện chị đã có chồng mới và cuộc sống riêng. Ngày 08/9/2015, chị nhìn thấy anh Bình cầm hai ly thủy tinh, sau đó đập vỡ ly xông tới đánh vào người anh TR, cùng lúc đó còn có các bị cáo T, C cầm vỏ chai đánh anh TR, lúc này anh Luận cũng có mặt nhưng không xác định được có tham gia đánh anh TR hay không.

Theo lời trình bày của những người làm chứng anh Nguyễn Hoàng Sang (em rể anh TR) bà Trần Thị Lan (chị họ, con cô cậu với anh TR), Nguyễn Phi Quốc (cháu ruột anh TR) thì ngoài các bị cáo T, C còn có anh Bình, anh Luận cùng tham gia gây thương tích cho anh TR.

Theo lời trình bày của anh Trần B thì sáng ngày 08/9/2015, anh ở nhà anh Tèo chuẩn bị làm đồ ăn. Khi nghe ồn ào thì anh chạy ra xem cùng với anh Tèo lúc đó thấy hai bên gia đình đang xô xát, thấy vậy anh Tèo mới nói với anh "Chuyện của đàn bà" và kêu anh đi xuống phía sau nhà nên anh cùng anh Tèo đi xuống dưới nhà; Anh không hô hào, xúi giục, kích động hay giúp sức cho các bị cáo T, C gây thương tích cho anh TR.

Theo lời trình bày của người làm chứng anh Phạm Văn Tèo thì sáng ngày 08/9/2015, anh ở nhà sau làm đồ ăn cùng với anh Bình, nghe tiếng ồn ào thì anh và anh Bình cùng chạy lên xem, sau đó, anh nói với anh Bình là "Đàn bà không à, về sau đi" và anh cùng với anh Bình trở về lại sau nhà và anh không thấy gì thêm.

Theo lời trình bày của anh Trần L1 thì ngày 07/9/2015, mẹ anh (bà H) nói với anh là "Ngày mai về phụ giúp gia đình" (khi đó anh đang ở thôn Ba Đăng, xã Tân Hải, thị xã G) nên sáng ngày 08/9/2015 anh về nhà. Do về sớm nên anh mới vào tiệm internet của dì út anh là bà M chơi, chơi được một lúc thì nghe tiếng cãi nhau nên anh ra xem thì bà M nói anh về đi và cùng anh về lại tiệm internet; Anh không hô hào, xúi giục, kích động hay giúp sức cho các bị cáo T, C gây thương tích cho anh TR.

Theo lời trình bày của bà Nguyễn Thị M thì ngày 07/9/2015, khi nghe có tiếng đánh nhau thì bà chạy đến xem thì bị phía gia đình bà NH đánh, có người nói bà (M) không biết gì nên phía bà NH mới thả bà ra, sau đó anh Luận chạy xuống thì được bà kêu về tiệm internet nên cả hai cùng về.

Theo lời trình bày của ông Trần Văn Vở thì hiện ông không còn nhớ gì và không còn nhớ những lời trình bày tại cơ quan điều tra vì thời gian xảy ra đã lâu nên ông không xác định được lời khai nào là đúng.

Theo lời trình bày của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng khác thì không ai thấy anh Bình, anh Luận gây thương tích cho

anh TR.

Ngoài ra, đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị NH, chị Trần T H, chị Trần Thị P H và chị Nguyễn Phi Loan thì quá trình xô xát, ẩu đả cũng bị tổn thương cơ thể. Ngày 08/02/2017, Cơ quan C sát điều tra- Công an thị xã G đã có kết luận số 12/KLĐT và Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 12 về việc "Không khởi tố vụ án hình sự đối với đơn tố cáo cố ý gây thương tích của bà Nguyễn Thị H".

Vật chứng: Một số mảnh vở của chai, ly thủy tinh, 01 cái xẻng, 01 khúc gỗ, 01 con dao, 01 cái kéo đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G theo biên bản giao nhận ngày 29/12/2016.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã G đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần T T và Trần T C đều phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; Điểm e Khoản 1 Điều 48; Khoản 2 Điều 46; Điều 20 và Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7 và Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần T T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2016.

Xử phạt: Bị cáo Trần T C 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2016.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn buộc các bị cáo Trần T T, Trần T C phải chịu trách nhiệm liên đới bồi thường số tiền 80.811.000đồng cho bị hại Trần Văn TR, cụ thể bị cáo Trần T T phải bồi thường 40.405.500đồng, bị cáo Trần T C phải bồi thường 40.405.500đồng; tuyên lãi suất chậm trả; xử lý vật chứng; tiền án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 07/02/2018, các bị cáo kháng cáo: Bị cáo Trần T T cho rằng bị cáo không gây thương tích 11% ở xương hàm của bị hại, bị cáo đánh bị hại do tinh thần bị kích động mạnh, không rượt đuổi đánh bị hại đến cùng.

Bị cáo Trần T C cho rằng bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù về tội cố ý gây thương tích là oan, do bị cáo không đánh bị hại, không rượt đuổi đánh bị hại đến cùng.

Ngày 31/01/2018, bị hại kháng cáo cho rằng bản án sơ thẩm bỏ lọt người và đề nghị tăng tiền bồi thường, tăng hình phạt đối với các bị cáo.

Ngày 07/02/2018, ông Trần B và bà Nguyễn Thị H kháng cáo bản án sơ thẩm cho rằng nội dung bản cáo trạng và nội dung bản án sơ thẩm nêu không đúng sự việc.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ý kiến của các bị cáo: Vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Ý kiến của bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Ý kiến ông Trần B: Xem xét lại việc rút truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã G đối với ông.

- Ý kiến bà H: Xem xét việc không khởi tố vụ án, không khởi tố bị can đối với thương tích của bà, đề nghị Hội đồng xét xử khởi tố vụ án.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Kháng cáo của các bị cáo Trần T T, Trần T C; bị hại Trần Văn TR; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần B và bà Nguyễn Thị H không có căn cứ chấp nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của họ và giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

- Ý kiến của luật sư bào chữa cho các bị cáo: Đề nghị trả hồ sơ để điều tra bổ sung về hồ sơ điều trị thương tích của bị hại, về giám định lại tỉ lệ thương tích của bị hại, về xử lý hành vi gây thương tích cho bà Nguyễn Thị H trong cùng một vụ án mới khách quan, đúng pháp luật.

- Ý kiến của luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị hại: Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét kháng cáo của các bị cáo Trần T T, Trần T C và đề nghị của Luật sư bào chữa cho các bị cáo;

Hội đồng xử án xét thấy: Mặc dù trong quá trình tham gia tố tụng tại cấp sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết. Nhưng căn cứ vào lời khai của những người làm chứng, người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kếL1 như sau: Khoảng 09 giờ ngày 08/9/2015, tại Khu phố 10, phường Bình Tân, thị xã G, gia đình bà NH và gia đình bà H xảy ra mâu thuẫn, xô xát với nhau. Nghe tin, anh Trần Văn TR chạy đến trước, sau đó bị cáo Trần T T cũng chạy đến thì thấy hai bên gia đình đang xô xát với nhau nên bị cáo T mới lấy ly thủy tinh ném trúng vào vùng trán cung mày phải của anh TR. Khi anh TR vừa quay lại thì gặp bị cáo Trần T C cũng vừa chạy đến, hai người vật nhau qua lại, anh TR có cầm cục gạch ở dưới đất đập vào tay bị cáo C gây trầy xước, bị cáo C cũng cầm được cục gạch dưới đất đập lại anh TR và có trúng vào người anh TR nhưng không rõ trúng vào đâu, giằng co một lúc thì anh TR bỏ chạy theo đường hẻm ra phía bờ sông. Các bị cáo T và C đuổi theo, khi anh TR chạy đến phía sau nhà chị Trần Thị Tâm cũng

thuộc Khu phố 10, phường Bình Tân, thị xã G, thì bị cáo C chạy vượt qua bị cáo T ôm anh TR lại và tại đây các bị cáo C và T đã dùng ly và chai thủy tinh đánh liên tiếp vào người anh TR cho đến khi anh TR bị ngất xỉu thì bị cáo C kéo anh TR ra đống cát gần bờ sông Dinh để anh TR nằm tại đây rồi bỏ đi.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 408/2015/TgT ngày 25/9/2015 của TR tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể các vết thương của anh Trần Văn TR do các bị cáo gây ra là 22%.

Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm kết luận các bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, là có căn cứ pháp luật. Nên việc các bị cáo cho rằng các bị cáo không phạm tội là không có căn cứ; điều đó cũng đồng nghĩa với việc đề nghị hủy án sơ thẩm, giao hồ sơ về cấp sơ thẩm điều tra giải quyết lại của Luật sư bào chữa cho các bị cáo là không có căn cứ.

Tuy nhiên, xét thấy: Do các bị cáo đuổi theo đánh người bị hại nên mới gây thương tích cho người bị hại 22%; hành vi phạm tội của các bị cáo diễn ra liên tục, không có sự ngăn cản hoặc cản trở nào, nên không bị coi là *cố tình thực hiện tội phạm đến cùn*g; Nhưng Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào tình tiết này để cho rằng các bị cáo *cố tình thực hiện tội phạm đến cùng* và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm e Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Điểm e Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015) đối với các bị cáo là không có căn cứ. Điều đó cũng đồng nghĩa với việc Tòa án cấp sơ thẩm xử các bị cáo 03 năm tù là có phần nghiêm khắc, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ giảm một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, trong vụ án này bị cáo Trần T T là người thực hiện hành vi phạm tội tích cực hơn bị cáo Trần T C; nhưng sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần T T đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại 10.000.000 đồng và nộp tại Chi cục Thi hành án thị xã G, nên mức hình phạt của bị cáo T sẽ được áp dụng bằng mức hình phạt đối với bị cáo C.

[2] Đối với kháng cáo của bị hại: mặc dù trong đơn kháng cáo, người bị hại yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo. Nhưng tại phiên tòa phúc thẩm người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và bị hại đề nghị giữ nguyên hình phạt và số tiền bồi thường thiệt hại như bản án sơ thẩm.

Hội đồng xử án xét thấy: Như đã phân tích ở trên; do các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*cố tình thực hiện tội phạm đến cùng"* như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết và do bị cáo T đã tác động gia đình nộp 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án thị xã G, nên mức hình phạt của các bị cáo được giảm một phần. Nên yêu cầu của người bị hại và ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị hại sẽ không được chấp nhận.

[3] Đối với kháng cáo của ông Trần B đề nghị xem xét việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đã ra Quyết định số 01 ngày 12/12/2017, đình chỉ vụ án đối với bị can, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông. Xét thấy, nội dung này chưa được Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết, nên không thuộc thẩm quyền và phạm vi xét xử phúc thẩm.

[4] Đối với kháng cáo của bà Nguyễn Thị H:

Hội đồng xử án xét thấy: Trong quá trình điều tra vụ án Cơ quan C sát điều tra- Công ạn thị xã G đã có kết luận số 12/KLĐT và Quyết định số 12 ngày 08/02/2017 về việc "Không khởi tố vụ án hình sự đối với đơn tố cáo cố ý gây thương tích của bà Nguyễn Thị H". Nội dung này chưa được Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết, nên không thuộc thẩm quyền và phạm vi xét xử phúc thẩm.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Do sửa án sơ thẩm, nên những người kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a, b Khoản 1 Điều 355, Điều 356, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Trần T T, Trần T C.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Trần Văn TR; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần B, bà Nguyễn Thị H.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bình Thuận.

Tuyên bố: Bị cáo Trần T T và Trần T C đều phạm tội "Cố ý gây thương tích".

-Áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần T T 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2016.

-Áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 134, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần T C 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2016.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000đồng của Trần T T theo Biên lai thu tiền số 0000744 ngày 30/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G, tỉnh Bình Thuận để đảm bảo thi hành án.

Trần T T, Trần T C, Trần Văn TR, Trần B, Nguyễn Thị H không nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 01/6/2018.

***Nơi nhận*:**
-VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, THADS TX G;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV27 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- Tổ HCTP - TAND tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lương T Chín

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào ngày 01 tháng 6 năm 2018, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương T Chín;

Thẩm phán: Bà Lê Thị T Thái và ông Đặng Văn Cường.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 31/2018/TLPT-HS ngày 12 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo Trần T T và Trần T C do có kháng cáo của các bị cáo Trần T T và Trần T C, kháng cáo của bị hại Trần Văn TR, kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị H và anh Trần B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bình Thuận xử phạt các bị cáo Trần T T và Trần T C mỗi bị cáo 36 tháng tù.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Biểu quyết thống nhất 3/3.

Căn cứ vào Điểm a, b Khoản 1 Điều 355, Điều 356, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Trần T T, Trần T C.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Trần Văn TR; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần B, bà Nguyễn Thị H.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bình Thuận.

Biểu quyết thống nhất 3/3.

Tuyên bố: Bị cáo Trần T T và Trần T C đều phạm tội "Cố ý gây thương tích".

-Áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần T T 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2016.

-Áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 134, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần T C 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2016.

Biểu quyết thống nhất 3/3.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000đồng của Trần T T theo Biên lai thu tiền số 0000744 ngày 30/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G, tỉnh Bình Thuận để đảm bảo thi hành án.

Trần T T, Trần T C, Trần Văn TR, Trần B, Nguyễn Thị H không nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 01/6/2018.

Nghị án kết thúc ngày 01/6/2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Cường **Lê Thị T Thái** **Lương T Chín**